TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày: 29/01/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lâm Thuận Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hoàng Cảnh;

Ông Trần Đức.

-*Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Anh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Võ Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: ấp Nam H, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn V, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; vợ là Trần Thị Thùy T, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và có một con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 13/8/2018 đến nay (có mặt).

2. Trịnh Thị Duyên E, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp Bình Thành, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn X, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị D (chết); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 13/8/2018 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Văn H (K), sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp Sóc Cung, xã Phi Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

2. Ông Phạm Văn C, sinh năm 1965. Nơi cư trú: ấp Mỹ Thới, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Ông Trần Trung H, sinh năm 1978. Nơi cư trú: ấp Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Khóm Mỹ Thọ, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Chị Khưu Thị Cẩm T, sinh năm 1996. Nơi cư trú: ấp Đông Sơn I, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2. Trương Minh T, sinh năm 2001. Nơi cư trú: ấp Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người giám hộ cho Trương Minh T: Ông Trương Văn Hùng, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1976. Cùng cư trú: ấp Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Ông Võ Văn V, sinh năm 1964. Nơi cư trú: ấp Nam H, xã Bình Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 12/8/2018, người tên Tuấn (chưa rõ họ, địa chỉ) điện thoại cho Võ Văn H hỏi mua 7,5g ma túy đá với số tiền 5.000.000 đồng nhưng H trả lời chưa có và nói khi nào có ma túy sẽ liên hệ cho Tuấn. Để có được số lượng ma túy bán cho Tuấn, sáng ngày 13/8/2018 bị cáo một mình đến thành phố Long Xuyên gặp người tên Đạt (chưa rõ họ, địa chỉ) mua 7,5g ma túy với số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, H liên lạc với Tuấn để mua bán số lượng này, đồng thời hẹn địa điểm giao ma túy là trước quán cà phê "Hương Giang" thuộc ấp Trung Bình, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn. Lúc này, Khưu Thị Cẩm T cũng liên lạc qua điện thoại hỏi mua 01 bọc ma túy đá của bị cáo H với giá 300.000 đồng và hẹn giao ma túy tại cầu Thoại Giang. Sau đó, H lấy số ma túy mới mua của Đạt bỏ vào túi quần mang đi giao cho Tuấn và lấy 01 bọc ma túy trước đây mua sử dụng còn lại đưa cho Trịnh Thị Duyên E để giao cho Khưu Thị Cẩm T, đồng thời bị cáo H mượn xe mô tô Exciter biển số 68X1 - 378.79 của Lê Văn H (Khạp) rồi cùng bị cáo Trịnh Thị Duyên E điều khiển xe đi giao ma túy cho Khưu Thị Cẩm T tại trước quán Karaoke Ruby, sau đó cả hai tiếp tục điều khiển xe đi giao ma túy cho Tuấn, nhưng khi đến trước quán cà phê "Hương Giang" bị cáo H dừng xe để liên hệ với Tuấn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang hai bị cáo cùng tang vật là 01 hộp thuốc lá hiệu Hero bên trong có 01 bọc nylon chứa tinh thể màu trắng.

Quá trình điều tra còn xác định các bị cáo Võ Văn H, Trịnh Thị Duyên E đã có hành vi bán ma túy cho Khưu Thị Cẩm T, Trương Minh T nhiều lần, cụ thể như sau:

- Khoảng tháng 4/2018 và tháng 7/2018, Võ Văn H trực tiếp bán ma túy cho Trương Minh T 02 lần tại nhà của H, mỗi lần từ 200.000 đồng - 300.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Võ Văn H nhờ Duyên Eđi bán ma túy cho Trương Minh T 02 lần tại nhà H, mỗi lần từ 200.000đ - 300.000đ.

- Cũng trong tháng 7/2018, Võ Văn H bán ma túy cho Khưu Thị Cẩm T 02 lần tại cầu kinh D (xã Thoại Giang) với số tiền mỗi lần 300.000 đồng. Trong đó có một lần bị cáo H cùng với Duyên E đi giao ma túy cho Tiên. Ngoài ra, bị cáo H còn nhờ Duyên E giao ma túy cho Tiên 01 lần tại nhà H, với số tiền 300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói tinh thể màu trắng được để trong vỏ thuốc lá hiệu Hero.

+ 01 ĐTDĐ Iphone 4 màu đen viền trắng bị vỡ kính, có sim số 0899.059.856; 01 ĐTDĐ hiệu XIAOMI màu trắng vàng gold có sim 01697.334.077 và 01219.640.115 (của Võ Văn H); 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu trắng vàng gold có sim 01683.423.076 và 0886.323.200; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh có sim 0933.584.022 (của Trịnh Thị Duyên E)

+ 01 bóp da màu nâu, 01 giấy CMND tên Võ Văn H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67B1 - 841.09, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66F1 - 002.59.

+ 01 xe mô tô Exciter biển số 68X1 - 378.79.

+ 01 phiếu giao dịch tiền mặt ngày 13/8/2018 Trịnh Thị Duyên E chuyển cho Khưu Hoàng Nam số tiền 3.300.000đ.

+ Số tiền 3.124.000đ (của H 879.000đ, của Duyên E2.245.000đ)

Cáo trạng số 03/CT-VKSTS-HS, ngày 03/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn để xét xử đối với các bị cáo Võ Văn H và Trịnh Thị Duyên E, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, điểm c và điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như diễn biến nội dung vụ án được tóm tắt nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Lê Văn H trình bày: Anh là anh em bà con với bị cáo Võ Văn H. Ngày 13/8/2018 H hỏi mượn xe mô tô biển số 68X1 - 378.79 của anh đi công chuyện, Hải không biết bị cáo sử dụng xe của đi bán ma túy. Nay xin nhận lại xe.

Ông Phạm Văn C, ông Trần Trung H, ông Nguyễn Văn H đều trình bày:

Ông Trần Trung H nhờ ông Phạm Văn C đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67B1 - 841.09, sau đó ông Hiếu đã bán xe lại cho người khác, nay không có yêu cầu gì đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô này.

Ông Nguyễn Văn H có đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66F1 - 002.59, sau đó ông đã bán xe lại cho người khác (không rõ họ tên địa chỉ), khi bán xe thì ông chỉ giao xe và giấy xe, không có làm giấy tờ mua bán, nay ông không có yêu cầu gì đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô này.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của các bị cáo phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng; đồng thời, về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm c và điểm i khoản 2 Điều 251 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Võ Văn H từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm 6 tháng tù ; với Trịnh Thị Duyên E từ 7 năm đến 8 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 buộc các bị cáo nộp số thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước và tịch thu tiêu hủy vật không giá trị sử dụng.

Các bị cáo không tranh luận về tội danh, điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong hoạt động điều tra, truy tố nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét. Về áp dụng luật: Hành vi của bị cáo thực hiện xảy ra sau ngày 01 tháng 01 năm 2018, nên Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự 2015 và Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xét xử các bị cáo là phù hợp.

[1] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai những người liên quan sử dụng ma túy và lời khai những người làm chứng cũng như các biên bản hoạt động tố tụng, thể hiện:

Căn cứ Kết luận giám định số: 505/KLGT-PC54 ngày 21/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 10,3958 gam (mười phẩy ba chín năm tám gam), loại Methamphetamine.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lợi của các bị cáo xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, vi phạm quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố các bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, các bị cáo có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, lẽ ra, phải biết quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy và nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức con người. Đồng thời hành vi đó còn là nguyên nhân dẫn đến lây lan bệnh tật, tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Động cơ mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, thỏa mãn nhu cầu nghiện hút cá nhân vừa kiếm lời để sinh hoạt gia đình bởi các bị cáo đều nghiện ma túy và tự chung sống như vợ chồng; các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[3] Hội đồng xét xử thấy hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết xử hình phạt nghiêm cách ly khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa.

Trong vụ án nầy Võ Văn H giữ vai trò chính, bị cáo là người trực tiếp mua về phân lẻ giao cho Duyên Ebán cho các con nghiện. Do đó bị cáo H phải chịu trách nhiệm chính. Mặt khác, bị cáo H đã một lần chấp hành hình phạt hơn 8 năm tù về tội cùng loại nhưng không sửa đổi lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội.

Đối với bị cáo Duyên E không nghề nghiệp ổn định, chấp nhận sống như vợ chồng với H, giúp H giao ma túy cho các con nghiện đến mua; phạm tội với vai trò giúp sức tích cực nên phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội. Các bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Các bị cáo phạm tội tập trung nhiều tình tiết tăng nặng là khối lượng trên 05 gam; phạm tội nhiều lần với một người và phạm tội với nhiều người.

[4] Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khai nhận các lần bán ma túy trước đó cho các con nghiện đến mua nên được xem là tình tiết giảm nhẹ tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS; với bị cáo Duyên E bản thân là phụ nữ không nghề nghiệp là những tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình.

Ngoài ra Hội đồng xét xử áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án liên quan đến chất ma túy và công cụ sử dụng. Tịch thu sung công quỹ

Nhà nước các tài sản dùng vào việc thực hiện tội phạm. Trả lại cho các bị cáo những giấy chứng nhận xe mô tô.

Riêng chiếc mô tô biển kiểm soát 68X1-37879 của anh Lê Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho H.

[6] Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, điểm c và điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Võ Văn H và bị cáo Trịnh Thị Duyên E phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

- Xử phạt bị cáo Võ Văn H 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2018. Phạt tiền 10.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Duyên E 8 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/8/2018. Phạt tiền 5.000.000 đồng.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ Iphone 4 màu đen viền trắng bị vỡ kính, có sim số 0899.059.856; 01 ĐTDĐ hiệu XIAOMI màu trắng vàng gold có sim 01697.334.077 và 01219.640.115 (của Võ Văn H); 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu trắng vàng gold có sim 01683.423.076 và 0886.323.200; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xanh có sim 0933.584.022 (của Trịnh Thị Duyên E)

+Tịch thu tiêu hủy:

- 02 hộp niêm phong (Vụ số 505/KLGĐ-PC54 ngày 21/8/2018) có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Dương Văn Vĩnh Thuận.

- 01 phiếu giao dịch tiền mặt ngày 13/8/2018 Trịnh Thị Duyên E chuyển cho Khưu Hoàng N số tiền 3.300.000đ.

- 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput, 11 bọc ni long ,02 cây kéo, 01 quẹt ga, 01 chai nhựa, 01 cái tẩu thủy tinh, 02 ống nhựa.

+Trả lại cho bị cáo Võ Văn H 01 bóp da màu nâu, 01 giấy CMND tên Võ Văn H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67B1 - 841.09, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66F1 - 002.59.

+Trả lại cho anh Lê Văn H 01 xe mô tô Exciter biển số 68X1 - 378.79.

+Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.124.000đ (của H 879.000đ, của Duyên E2.245.000đ) để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKSTS-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019.)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc Võ Văn H và Trịnh Thị Duyên E mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký